

Số: 44/2010/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 26 tháng 11 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thực hiện Chính sách thu hút,
hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2010/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về Chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện Chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là 05 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 50/2007/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quy định thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ (giai đoạn 2007 - 2011);

Đối với các đối tượng hưởng chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành thì áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 10/2010/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về Chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ, kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tô Minh Giới

QUY ĐỊNH

Về chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 44/2010/QĐ-UBND

ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu, yêu cầu

Thu hút, hỗ trợ, khuyến khích người có trình độ chuyên môn cao và phù hợp về làm việc, công tác tại thành phố Cần Thơ nhằm bổ sung, phát triển nguồn nhân lực, góp phần xây dựng thành phố Cần Thơ là trung tâm của đồng bằng sông Cửu Long. Để hoàn thành mục tiêu đó, thành phố thực hiện:

1. Thu hút:

a) Người có học hàm, học vị có chuyên môn thuộc các chuyên ngành phù hợp với nhu cầu phát triển của thành phố, có phẩm chất đạo đức tốt và có tâm huyết cống hiến, xây dựng thành phố Cần Thơ.

b) Người tốt nghiệp đại học, cao đẳng có chuyên môn phù hợp với các chức danh công chức cấp xã được tiếp tục đào tạo thông qua thực tiễn và nhằm:

- Đáp ứng nhu cầu công chức chuyên môn phù hợp với các chức danh công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là công chức cấp xã);
- Bổ sung số lượng cán bộ, công chức cấp xã còn thiếu;
- Thay thế cán bộ, công chức cấp xã không đạt chuẩn hoặc chuyên môn không phù hợp.

2. Hỗ trợ, khuyến khích:

a) Cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) học tập nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu theo từng chức danh phù hợp.

b) Công chức, viên chức ngành y tế, giáo dục học tập nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu phát triển và đạt chuẩn theo quy định đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp ngành y tế, giáo dục công lập (bệnh viện, trung tâm y tế; trường trung học phổ thông, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường cao đẳng, trường đại học).

c) Cán bộ, công chức cấp xã đào tạo trình độ đại học và công chức, viên chức ở Trạm Y tế xã, phường, thị trấn đào tạo trình độ bác sĩ, cử nhân ngành y theo quy hoạch (tạo nguồn cán bộ chủ chốt và bổ sung cho phòng chuyên môn quận, huyện khi có đủ điều kiện).

Điều 2. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng:

a) Quy định này áp dụng:

- Ưu đãi đối với những người có trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực của thành phố, trong từng giai đoạn, tự nguyện đến làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Cần Thơ quản lý;

- Hỗ trợ, khuyến khích CBCCVC cấp thành phố, quận, huyện và xã, phường, thị trấn đào tạo nâng cao trình độ phù hợp với công việc đang làm.

b) Quy định này không áp dụng:

- Những người xin việc, chuyển công tác theo nhu cầu, nguyện vọng cá nhân (kể cả trường hợp hợp thức hóa gia đình);

- Những người được đào tạo theo Đề án Cần Thơ - 150;

- CBCCVC tự đào tạo nâng cao trình độ khi chưa được sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền hoặc không thực hiện đúng quy định về đăng ký, xét duyệt, cử đi học.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Thu hút:

- Giáo sư -Tiến sĩ, Phó Giáo sư - Tiến sĩ, Tiến sĩ, Thạc sĩ;

- Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 2, Bác sĩ Chuyên khoa cấp 1, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1 về công tác tại các cơ sở y tế công lập tuyến thành phố và tuyến quận, huyện;

- Bác sĩ (bao gồm cả Bác sĩ hệ dự phòng) và cử nhân ngành y về công tác tại các cơ sở y tế công lập tuyến quận, huyện; bác sĩ về công tác tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn;

- Người tốt nghiệp đại học, cao đẳng về công tác tại xã, phường, thị trấn.

b) Hỗ trợ, khuyến khích:

Hỗ trợ, khuyến khích trong đào tạo đối với:

- CBCCVC cấp thành phố và quận, huyện đào tạo sau đại học:

+ Cán bộ, công chức trong diện quy hoạch theo từng chức danh cụ thể của các sở, ban, ngành, quận, huyện;

+ Công chức, viên chức trong diện quy hoạch thuộc các đơn vị sự nghiệp cấp thành phố;

+ CBCCVC tự đào tạo sau đại học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Công chức, viên chức thuộc ngành y tế, giáo dục; đặc biệt là công chức, viên chức ở Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (ưu tiên nơi chưa có bác sĩ) được cử đi đào tạo trình độ bác sĩ, cử nhân ngành y.

- Cán bộ, công chức cấp xã trong diện quy hoạch đào tạo đại học.

c) Yêu cầu về văn bằng:

Chỉ thực hiện việc thu hút, hỗ trợ, khuyến khích đối với những trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

CHƯƠNG II CHÍNH SÁCH THU HÚT Mục 1

ĐIỀU KIỆN THU HÚT

Điều 3. Điều kiện

1. Điều kiện chung:

a) Những người có trình độ chuyên môn, ngành đào tạo phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực của thành phố.

b) Có phẩm chất đạo đức, có ý thức tổ chức kỷ luật và nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

c) Có đủ sức khỏe để làm việc, có tâm huyết và tự nguyện cam kết phục vụ cho thành phố ít nhất 36 tháng đối với trình độ Đại học, Cao đẳng; 60 tháng đối với trình độ Thạc sĩ, Bác sĩ Chuyên khoa cấp 1, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1 trở lên kể từ khi nhận công tác hoặc nhận hỗ trợ theo quy định của chính sách.

2. Điều kiện cụ thể:

a) Giáo sư - Tiến sĩ, Phó Giáo sư - Tiến sĩ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thỏa thuận theo từng trường hợp và điều kiện cụ thể.

b) Tiến sĩ, Thạc sĩ, Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 2, Bác sĩ Chuyên khoa cấp 1, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1 phải còn ít nhất đủ 05 năm để công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu theo quy định (trường hợp ngoại lệ do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định).

Ưu tiên người có hộ khẩu tại thành phố Cần Thơ, các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh đối với các đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều này.

c) Những người tốt nghiệp đại học, cao đẳng (ưu tiên bằng tốt nghiệp đạt loại Khá trở lên) có đủ các kiến thức bổ trợ theo quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức cấp xã, có hộ khẩu tại thành phố Cần Thơ và tự nguyện công tác tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn từ 36 tháng trở lên.

d) Bác sĩ (bao gồm cả Bác sĩ hệ dự phòng và cử nhân ngành y) có đủ các kiến thức bổ trợ theo quy định tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức ngành y tế và sinh viên ngành y, dược năm cuối có học lực khá, giỏi (ưu tiên người có hộ khẩu tại thành phố Cần Thơ), có nguyện vọng và tình nguyện về công tác tại các cơ sở y tế công lập tuyến quận, huyện, các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trong thời gian từ 36 tháng trở lên (ưu tiên những nơi chưa có bác sĩ);

đ) Các trường hợp khác do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Điều 4. Thu hút ngành và chức danh

Căn cứ vào nhu cầu thực tế, Ủy ban nhân dân thành phố hoặc các cơ quan được ủy quyền sẽ thông báo số lượng, chức danh, ngành đào tạo cần thu hút, hỗ trợ, khuyến khích cho phù hợp với yêu cầu phát triển của thành phố theo từng giai đoạn. Trường hợp số lượng đăng ký cao hơn nhu cầu thì việc tiếp nhận được thực hiện thông qua hình thức sát hạch.

Mục 2

CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐƯỢC THU HÚT

Điều 5. Chính sách ưu đãi

1. Đối với người có học hàm, học vị Giáo sư - Tiến sĩ, Phó Giáo sư - Tiến sĩ:

a) Được thỏa thuận bố trí vào làm việc đúng chuyên môn sở trường và bố trí vào các vị trí then chốt của cơ quan, đơn vị tiếp nhận.

b) Được các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện thuận lợi về môi trường làm việc, điều kiện sinh hoạt để phát huy khả năng nghiên cứu, công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

c) Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

d) Sau khi tiếp nhận công tác, được hỗ trợ lần đầu như sau:

- Giáo sư - Tiến sĩ: 100.000.000 đồng/người;

- Phó Giáo sư - Tiến sĩ: 80.000.000 đồng/người.

2. Đối với Tiến sĩ, Thạc sĩ, Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 2, Bác sĩ Chuyên khoa cấp 1, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1:

a) Trong chỉ tiêu biên chế của cơ quan, đơn vị.

b) Được hưởng lương và các chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

c) Khi phát huy tốt khả năng chuyên môn, có triển vọng sẽ đưa vào diện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng để trở thành lực lượng công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị (khi hội đủ yếu tố có liên quan về tiêu chuẩn, tuổi đời bổ nhiệm lần đầu).

d) Sau khi tiếp nhận và phân công công tác, được hỗ trợ một lần như sau:

- Người được tuyển dụng mới:

+ Tiến sĩ

60.000.000 đồng/n

+ Thạc sĩ:

40.000.000 đồng/n

+ Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 2:	55.000.000 đồng/n
+ Bác sĩ Chuyên khoa cấp 1, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1:	35.000.000 đồng/n
- Người đang công tác, có kinh nghiệm thực tiễn ít nhất 05 năm:	
+ Tiến sĩ:	70.000.000 đồng/n
+ Thạc sĩ:	50.000.000 đồng/n
+ Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 2:	65.000.000 đồng/n
+ Bác sĩ Chuyên khoa cấp 1, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1:	45.000.000 đồng/n

3. Đối với người tốt nghiệp đại học, cao đẳng về công tác tại xã, phường, thị trấn:

Thu hút trong chỉ tiêu định biên biên chế và phải có kết quả đạt trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã theo quy định hiện hành, cụ thể:

a) Người dự tuyển được xét tuyển đạt chính sách thu hút trên cơ sở danh sách đã được Hội đồng xét tuyển chọn phê duyệt theo quy định nhưng chưa qua thi tuyển công chức cấp xã thì Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện hợp đồng làm việc tại xã, phường, thị trấn trong định biên biên chế, được hưởng lương và các chế độ khác theo quy định hiện hành (nếu có) và chưa được hưởng chính sách thu hút.

Những trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều này chỉ được hưởng mọi chế độ chính sách thu hút khi thi tuyển công chức cấp xã đạt theo quy định.

b) Khi thi tuyển công chức cấp xã đạt sẽ được tuyển dụng chính thức. Sau khi được tuyển dụng chính thức:

- Được hưởng lương và các chế độ chính sách theo quy định;

- Được tạo điều kiện thuận lợi về chỗ ở, sinh hoạt theo điều kiện cụ thể của từng địa phương;

- Được nhận hỗ trợ một lần:

+ Công tác tại xã, thị trấn: 6.000.000 đồng/người (tốt nghiệp Đại học);

5.000.000 đồng/người (tốt nghiệp Cao đẳng).

+ Công tác tại phường: 5.000.000 đồng/người (tốt nghiệp Đại học);

4.000.000 đồng/người (tốt nghiệp Cao đẳng).

- Được hỗ trợ thêm hàng tháng (ngoài lương) trong thời hạn 36 tháng như sau:

* Trình độ Đại học:

+ Về công tác tại xã:

. Nam: 800.000 đồng/người/tháng;

900.000 đồng/người/tháng (tốt nghiệp Đại học đạt loại Khá trở lên).

. Nữ: 1.000.000 đồng/người/tháng;

1.100.000 đồng/người/tháng (tốt nghiệp Đại học đạt loại Khá trở lên).

+ Về công tác tại thị trấn:

. Nam: 700.000 đồng/người/tháng;

800.000 đồng/người/tháng (tốt nghiệp Đại học đạt loại Khá trở lên).

. Nữ: 900.000 đồng/người/tháng;

1.000.000 đồng/người/tháng (tốt nghiệp Đại học đạt loại Khá trở lên).

+ Về công tác tại phường:

. Nam: 600.000 đồng/người/tháng;

700.000 đồng/người/tháng (tốt nghiệp Đại học đạt loại Khá trở lên).

. Nữ: 800.000 đồng/người/tháng;

900.000 đồng/người/tháng (tốt nghiệp Đại học đạt loại Khá trở lên).

* Trình độ Cao đẳng:

+ Về công tác tại xã, thị trấn:

. Nam: 500.000 đồng/người/tháng;

. Nữ: 650.000 đồng/người/tháng.

+ Về công tác tại phường:

. Nam: 400.000 đồng/người/tháng;

. Nữ: 550.000 đồng/người/tháng.

c) Riêng đối với người tốt nghiệp Đại học, khi hoàn thành tốt nhiệm vụ, có triển vọng phát triển thì được ưu tiên tuyển chọn cử tham dự bồi dưỡng kiến thức về quản lý nhà nước và các kiến thức bổ trợ có liên quan nhằm tạo nguồn quy hoạch cán bộ chủ chốt ở xã, phường, thị trấn và bổ sung nguồn cán bộ, công chức cấp quận, huyện khi hội đủ điều kiện.

4. Đối với bác sĩ đang công tác tại tuyến y tế thành phố và các quận, huyện thuộc thành phố Cần Thơ, được điều động có thời hạn về tăng cường củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, ngoài việc hưởng lương theo quy định còn được hỗ trợ hàng tháng (trong thời gian điều động) như sau:

- Công tác tại xã, thị trấn:

+ Nam: 800.000 đồng/người/tháng;

+ Nữ: 1.000.000 đồng/người/tháng.

- Công tác tại phường:

+ Nam: 600.000 đồng/người/tháng;

+ Nữ: 800.000 đồng/người/tháng.

5. Đối với Bác sĩ (bao gồm cả Bác sĩ hệ dự phòng và cử nhân ngành y) về công tác tại các cơ sở y tế công lập tuyến quận, huyện; các trạm y tế xã, phường, thị trấn:

a) Được tạo điều kiện để phát huy năng lực chuyên môn.

b) Khi hoàn thành tốt nhiệm vụ tại đơn vị, sẽ được ưu tiên tuyển chọn cử tham dự các khóa đào tạo chuyên khoa, sau đại học.

c) Được tạo điều kiện thuận lợi về chỗ ở tùy theo điều kiện cụ thể của từng địa phương. Ngoài ra, còn được hỗ trợ một lần như sau:

- Công tác tại quận: 20.000.000 đồng/người;

- Công tác tại huyện: 25.000.000 đồng/người;

- Công tác tại phường: 30.000.000 đồng/người;

- Công tác tại xã, thị trấn: 35.000.000 đồng/người.

6. Đối với sinh viên ngành y, được năm cuối có nguyện vọng và tình nguyện về công tác tại các tuyến y tế quận, huyện, tuyến y tế xã, phường, thị trấn:

a) Được hỗ trợ học phí năm cuối.

b) Khi tốt nghiệp, được tuyển dụng vào biên chế, bố trí công tác phù hợp với chuyên môn đào tạo, được hưởng chế độ chính sách theo quy định; được tạo điều kiện thuận lợi về chỗ ở, sinh hoạt theo điều kiện cụ thể của từng địa phương và được hỗ trợ một lần như sau:

- Công tác tại quận: 15.000.000 đồng/người;

- Công tác tại huyện: 20.000.000 đồng/người;

- Công tác tại phường: 20.000.000 đồng/người;
- Công tác tại xã, thị trấn: 25.000.000 đồng/người.

Mục 3

THỦ TỤC TIẾP NHẬN VÀ BỐ TRÍ CÔNG TÁC, TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH THU HÚT

Điều 6. Hồ sơ và nơi đăng ký

1. Hồ sơ:

Chỉ nhận hồ sơ các ngành đào tạo đúng với nhu cầu các cơ quan, đơn vị của thành phố đăng ký trong từng giai đoạn, cụ thể:

- a) Đơn tự nguyện công tác (theo mẫu).
- b) Lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc cơ quan đang công tác.
- c) Bản sao bằng tốt nghiệp (có chứng thực) hoặc bằng điểm (đối với sinh viên ngành y, dược năm cuối).
- d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp quận, huyện trở lên cấp (có thời hạn không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ).
- đ) Bản cam kết phục vụ công tác tại thành phố Cần Thơ (theo mẫu).

2. Nơi tiếp nhận đăng ký:

- a) Đăng ký về làm việc tại các cơ quan hành chính cấp thành phố, quận, huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố quản lý: hồ sơ nộp tại Sở Nội vụ.
- b) Đăng ký về làm việc tại khối cơ quan, đơn vị ngành y tế: hồ sơ nộp tại Sở Y tế.
- c) Đăng ký về làm việc tại xã, phường, thị trấn: hồ sơ nộp tại Phòng Nội vụ quận, huyện.

Điều 7. Quy trình tiếp nhận

1. Đối với người có học hàm, học vị Giáo sư - Tiến sĩ, Phó Giáo sư - Tiến sĩ:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cử cơ quan chức năng trao đổi trực tiếp từng người. Trên cơ sở báo cáo đề xuất của cơ quan chức năng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ký Bản thỏa thuận về việc bố trí vị trí công tác, điều kiện làm việc, các nhu cầu khác theo khả năng và điều kiện của thành phố.

2. Đối với người có học vị Tiến sĩ, Thạc sĩ:

Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp với người đứng đầu các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp cấp thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có nhu cầu tuyển dụng tiếp xúc, trao đổi, thẩm định hồ sơ đăng ký theo chính sách thu hút và ký quyết định tuyển dụng, phân công công tác với người được tuyển chọn về làm việc trong các sở, ban, ngành cấp thành phố và cơ quan hành chính cấp quận, huyện.

3. Đối với Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 2; Bác sĩ Chuyên khoa cấp 1, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1:

Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, người đứng đầu cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế công lập (nơi dự kiến ứng viên được phân công) tiếp xúc, trao đổi, thẩm định hồ sơ và ký quyết định tuyển dụng, phân công công tác với người được tuyển chọn làm việc trong các đơn vị sự nghiệp ngành y tế.

4. Đối với người có trình độ Đại học, Cao đẳng về công tác tại xã, phường, thị trấn:

Ủy ban nhân dân quận, huyện chỉ đạo Phòng Nội vụ là cơ quan tham mưu thực hiện công tác tiếp nhận, tổng hợp nhu cầu cán bộ, công chức cần thu hút, gửi về Sở Nội vụ thẩm định. Căn cứ kết

quả thẩm định, Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định tuyển dụng, phân công công tác với người được tuyển chọn, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ.

5. Đối với Bác sĩ (bao gồm cả Bác sĩ hệ dự phòng, cử nhân ngành y) về công tác tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn do Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với người đứng đầu đơn vị (nơi dự kiến ứng viên được phân công) tiếp xúc, trao đổi, thẩm định hồ sơ và ký Quyết định tuyển dụng và phân công công tác đối với người được tuyển chọn làm việc.

6. Đối với Bác sĩ đang công tác tại tuyến y tế thành phố, quận, huyện được điều động có thời hạn về công tác tại tuyến y tế cơ sở xã, phường, thị trấn do Giám đốc Sở Y tế ký Quyết định điều động.

7. Sinh viên (đang học Đại học) ngành y, được năm cuối tình nguyện về công tác tại các tuyến y tế quận, huyện, các trạm y tế xã, phường, thị trấn:

Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp y tế tiếp nhận sinh viên và cơ sở đào tạo nơi sinh viên đang học tập để trao đổi, thỏa thuận cụ thể.

Điều 8. Trách nhiệm của người được hưởng chính sách thu hút

1. Trong thời hạn chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận, phân công người được hưởng chính sách thu hút phải đến cơ quan, đơn vị nhận việc, trừ trường hợp quyết định quy định thời hạn khác. Trường hợp người được hưởng chính sách thu hút có lý do chính đáng mà không thể đến nhận việc thì phải làm đơn xin gia hạn trước khi kết thúc thời hạn nêu trên gửi cơ quan ra quyết định tiếp nhận và phân công. Thời gian xin gia hạn không quá 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận việc theo quy định tại khoản này.

2. Trường hợp người được hưởng chính sách thu hút không đến nhận việc sau thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này thì cơ quan có thẩm quyền ra quyết định hủy bỏ quyết định tiếp nhận và phân công.

3. Thời gian công tác:

- Người có học hàm, học vị Giáo sư - Tiến sĩ, Phó Giáo sư - Tiến sĩ làm việc theo Bản thỏa thuận với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Các đối tượng thu hút khác được hỗ trợ theo quy định tại Điều 5 Quy định này có trách nhiệm hoàn thành tốt công tác tại cơ quan, đơn vị trong thời gian ít nhất 36 tháng đối với trình độ Đại học, Cao đẳng; 60 tháng đối với trình độ Thạc sĩ, Bác sĩ Chuyên khoa cấp 1, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1 trở lên. Trong thời gian này, không giải quyết chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân đối với các đối tượng nêu trên.

4. Trong thời gian cam kết làm việc nhưng tự ý bỏ việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc, chuyển công tác mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền, không thực hiện đúng sự phân công, bố trí công tác thì người được hưởng chính sách thu hút phải chịu trách nhiệm hoàn trả một lần toàn bộ các khoản đã được hưởng theo chính sách ưu đãi quy định tại Điều 5 Quy định này. Thời gian hoàn trả trước khi nghỉ việc tại cơ quan, đơn vị.

Nếu không thực hiện việc hoàn trả lại toàn bộ các khoản tiền được hưởng theo chính sách ưu đãi được quy định tại Điều 5 Quy định này đúng thời gian thì người được hưởng chính sách thu hút phải chịu trách nhiệm và xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG III

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ, KHUYẾN KHÍCH

Điều 9. Điều kiện

1. Điều kiện chung:

CBCCVC được cử đi học đại học, sau đại học phải đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Điều kiện cụ thể:

a) CBCCVC được cơ quan, đơn vị, địa phương cử đi đào tạo sau đại học (kể cả CBCCVC tự đào tạo nâng cao trình độ), phải thực hiện đúng quy định về đăng ký, xét duyệt, chọn cử đi học.

b) Cán bộ, công chức cấp xã đào tạo trình độ đại học theo quy hoạch; công chức, viên chức ở Trạm Y tế xã, phường, thị trấn đào tạo theo quy hoạch trình độ bác sĩ, cử nhân ngành y theo quy hoạch phải thực hiện đúng quy định về đăng ký, xét duyệt, chọn cử đi học. Đồng thời phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có triển vọng phát triển (điều kiện cống hiến, tuổi đời không quá 35 tuổi);
- Có quá trình công tác tốt (thông qua nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý);
- Riêng đối với cán bộ, công chức cấp xã phải đáp ứng thêm các điều kiện:
 - + Con em gia đình chính sách;
 - + Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy.

Điều 10. Chính sách ưu đãi

1. CBCCVC của thành phố, quận, huyện đào tạo trình độ sau đại học.

a) CBCCVC trong diện quy hoạch đào tạo:

Ngoài các chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Chính phủ, sau khi có học vị được hỗ trợ một lần như sau:

- Tiến sĩ:
 - + Nam: 60.000.000 đồng/người;
 - + Nữ: 65.000.000 đồng/người.
- Thạc sĩ:
 - + Nam: 45.000.000 đồng/người;
 - + Nữ: 50.000.000 đồng/người.
- Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 2:
 - + Nam: 55.000.000 đồng/người;
 - + Nữ: 60.000.000 đồng/người.
- Bác sĩ Chuyên khoa cấp 1, Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1:
 - + Nam: 40.000.000 đồng/người;
 - + Nữ: 45.000.000 đồng/người.

b) CBCCVC tự đào tạo nâng cao trình độ sau đại học:

Sau khi có học vị được hỗ trợ một lần bằng với mức hỗ trợ như CBCCVC trong diện quy hoạch đào tạo.

2. Cán bộ, công chức cấp xã đào tạo trình độ đại học; công chức, viên chức Trạm Y tế xã, phường, thị trấn đào tạo trình độ bác sĩ, cử nhân ngành y theo quy hoạch.

a) Cán bộ, công chức cấp xã đi đào tạo trình độ đại học:

Ngoài các chế độ đào tạo, bồi dưỡng được hưởng theo quy định, sau khi tốt nghiệp được hỗ trợ một lần như sau:

- Nam: 10.000.000 đồng/người;
15.000.000 đồng/người (tốt nghiệp Đại học đạt loại Khá trở lên).
- Nữ: 15.000.000 đồng/người;
20.000.000 đồng/người (tốt nghiệp Đại học đạt loại Khá trở lên).

b) Công chức, viên chức ở Trạm Y tế xã, phường, thị trấn đi đào tạo trình độ bác sĩ, cử nhân ngành y:

Ngoài các chế độ đào tạo, bồi dưỡng được hưởng theo quy định, sau khi tốt nghiệp được hỗ trợ một lần như sau:

- Nam: 20.000.000 đồng/người;
- Nữ: 25.000.000 đồng/người.

Điều 11. Quy trình hỗ trợ, khuyến khích đào tạo

1. Đối với CBCCVC cấp thành phố, quận, huyện:

Thực hiện đúng quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC thành phố Cần Thơ và phân cấp hiện hành. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị cần thực hiện một số nội dung sau:

- Giám đốc sở, người đứng đầu các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chịu trách nhiệm về việc xác định nhu cầu đào tạo của CBCCVC thuộc quyền quản lý. Việc quy hoạch đào tạo phải thực hiện đúng quy trình quy định và theo phân cấp hiện hành.

- Hàng năm, Giám đốc sở, người đứng đầu các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp cấp thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện phải có kế hoạch đăng ký nhu cầu đào tạo trong diện quy hoạch và nhu cầu CBCCVC tự đào tạo nâng cao trình độ gửi Sở Nội vụ để thẩm định và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Khi có điều chỉnh, bổ sung trong năm cần có văn bản đề nghị điều chỉnh.

- Việc đăng ký tự đào tạo nâng cao trình độ của CBCCVC phải được cân đối về số lượng, ngành nghề đào tạo và đảm bảo công việc chuyên môn của cơ quan, đơn vị và thực hiện đúng quy trình quy định. Tuyệt đối không giải quyết các trường hợp cử đi đào tạo trái ngành nghề.

- Ưu tiên cho CBCCVC tự đào tạo nâng cao trình độ sau đại học, chuyên ngành phù hợp với công việc đang làm; đi học theo các chương trình, dự án ngoài nguồn kinh phí của Nhà nước (được người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chấp thuận), có cam kết phục vụ sau đào tạo theo quy định của thành phố; độ tuổi sau khi có học vị còn phục vụ ít nhất 05 năm.

2. Đối với cán bộ, công chức cấp xã đào tạo theo quy hoạch trình độ đại học:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đăng ký nhu cầu đào tạo gửi Phòng Nội vụ quận, huyện tổng hợp trình Ủy ban nhân dân quận, huyện phê duyệt trước khi gửi về Sở Nội vụ thẩm định.

3. Đối với công chức, viên chức ở Trạm Y tế xã, phường, thị trấn đào tạo theo quy hoạch trình độ bác sĩ, cử nhân ngành y:

Trưởng Trạm Y tế xã, phường, thị trấn đăng ký nhu cầu đào tạo gửi Trung tâm Y tế dự phòng quận, huyện tổng hợp trình Sở Y tế phê duyệt trước khi gửi về Sở Nội vụ thẩm định.

Điều 12. Trách nhiệm của CBCCVC được hưởng chính sách hỗ trợ, khuyến khích đào tạo

1. CBCCVC thuộc đối tượng hỗ trợ, khuyến khích đào tạo được quy định tại Điều 10 Quy định này có trách nhiệm hoàn thành tốt công tác tại cơ quan, đơn vị cử đi học trong thời gian ít nhất 05 năm. Trong thời gian này, không giải quyết chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân đối với các đối tượng nêu trên.

2. CBCCVC sau khi nhận hỗ trợ tự ý bỏ việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc chuyển công tác mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền; không chấp hành sự phân công, bố trí công tác của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp thì ngoài việc bồi thường kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành, còn phải chịu trách nhiệm hoàn trả toàn bộ một lần các khoản được hưởng theo chính sách hỗ trợ, khuyến khích được quy định tại Điều 10 Quy định này. Thời gian hoàn trả trước khi nghỉ việc tại cơ quan, đơn vị.

Nếu không thực hiện việc hoàn trả lại toàn bộ các khoản được hưởng theo chính sách hỗ trợ, khuyến khích được quy định tại Điều 10 Quy định này đúng thời gian thì CBCCVC phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG IV

KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 13. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích đào tạo theo quy định này được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của thành phố.

Điều 14. Thủ tục chi trả

1. Chính sách thu hút:

- Cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm đề nghị xét duyệt chế độ, chính sách thông qua Sở Nội vụ thẩm định;

- Sau khi có kết quả thẩm định: các cơ quan, đơn vị tiếp nhận ứng viên cấp thành phố tổng hợp hồ sơ gửi trực tiếp Sở Tài chính.

Riêng quận, huyện: các cơ quan, đơn vị tiếp nhận ứng viên tổng hợp hồ sơ gửi trực tiếp Phòng Tài chính - Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân quận, huyện đề nghị cấp kinh phí và gửi về Sở Tài chính trình báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố giao bổ sung dự toán. Sau khi có quyết định bổ sung dự toán được phân bổ về cho các đơn vị quận, huyện và ứng viên nhận kinh phí tại đơn vị tiếp nhận ứng viên.

2. Chính sách hỗ trợ, khuyến khích đào tạo:

- Sau khi có học vị, CBCCVC báo cáo cơ quan, đơn vị chủ quản có văn bản đề nghị xét duyệt kinh phí hỗ trợ gửi Sở Nội vụ xem xét, thẩm định;

- Sau khi có kết quả thẩm định của Sở Nội vụ: các sở, ban, ngành quản lý CBCCVC cấp thành phố tổng hợp hồ sơ gửi trực tiếp Sở Tài chính.

Riêng quận, huyện: các cơ quan, đơn vị quản lý CBCCVC tổng hợp danh sách gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân quận, huyện đề nghị cấp kinh phí và gửi về Sở Tài chính trình báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố giao bổ sung dự toán. Sau khi có quyết định giao bổ sung dự toán được phân bổ về cho các quận, huyện và ứng viên nhận hỗ trợ tại đơn vị mình đang công tác.

Điều 15. Phân công trách nhiệm

1. Giám đốc Sở Nội vụ:

- Triển khai, tổ chức thực hiện Chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập cấp thành phố, quận, huyện;

- Thống kê, tổng hợp nhu cầu thu hút và đào tạo của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn để thông báo và làm cơ sở cho Sở Tài chính thẩm định, lập dự toán;

- Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc tiếp nhận, phân bổ công tác đối với Giáo sư - Tiến sĩ, Phó Giáo sư - Tiến sĩ. Phối hợp với sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện tiếp xúc, trao đổi, quyết định tiếp nhận và phân bổ công tác theo phân cấp đối với ứng viên có trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ;

- Xây dựng hệ thống các biểu mẫu liên quan đến việc bố trí vị trí công tác của các ứng viên;

- Tổ chức thanh, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương và định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Giám đốc Sở Tài chính:

- Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ và khuyến khích nguồn nhân lực báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phân bổ theo quy định;

- Hướng dẫn sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện lập dự toán, thanh và quyết toán kinh phí và thu hồi kinh phí (nếu có) theo quy định;

- Báo cáo sơ kết, tổng kết theo định kỳ và đột xuất khi cần thiết.

3. Giám đốc Sở Y tế:

- Chủ trì triển khai trong ngành y tế về việc thực hiện chính sách;
- Thống kê, tổng hợp và lập dự toán về nhu cầu thu hút, đào tạo của ngành y tế; xây dựng kế hoạch điều động bác sĩ về công tác tại quận, huyện, xã, phường, thị trấn; tổng hợp nhu cầu tuyển dụng Bác sĩ về làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính để phối hợp thực hiện;
- Báo cáo sơ kết, tổng kết theo định kỳ và đột xuất khi cần thiết.

4. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành cấp thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện:

- Đăng ký nhu cầu về số lượng, ngành nghề cần thu hút; nhu cầu đào tạo và nhu cầu tự đào tạo nâng cao trình độ của cán bộ, công chức, viên chức;
- Lập dự toán kinh phí về nhu cầu thực hiện chính sách (thu hút, hỗ trợ, khuyến khích đào tạo) tại cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phân bổ;
- Bố trí, phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi để các đối tượng (thu hút, đào tạo) phát huy tốt năng lực;
- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách của nhà nước và theo quy định này đối với các đối tượng thu hút và đào tạo; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nội vụ) những trường hợp không nhận công tác, bỏ việc, chuyển công tác;
- Thu hồi và nộp vào ngân sách nhà nước kinh phí thực hiện chế độ thu hút, đào tạo theo quy định, báo cáo Sở Tài chính. Thực hiện việc truy cứu trách nhiệm của CBCCVC được quy định tại khoản 4 Điều 8 và khoản 2 Điều 12 Quy định này;
- Nhận xét, đánh giá kết quả công tác đối với những người được thu hút, bố trí vào làm việc tại cơ quan, đơn vị và gửi về cơ quan chủ quản, Sở Nội vụ theo quy định về đánh giá cán bộ công chức hàng năm;
- Tuyển chọn các đối tượng thu hút hoàn thành tốt nhiệm vụ, có triển vọng phát triển, cử tham dự bồi dưỡng kiến thức về quản lý hành chính và các kiến thức bổ trợ có liên quan nhằm tạo nguồn quy hoạch cán bộ chủ chốt ở xã, phường, thị trấn và tạo nguồn cán bộ cấp quận, huyện;
- Báo cáo sơ kết, tổng kết theo định kỳ và đột xuất khi cần thiết.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

- Đăng ký nhu cầu (thu hút, đào tạo) gửi Phòng Nội vụ quận, huyện tổng hợp trình Ủy ban nhân dân quận, huyện phê duyệt trước khi gửi về Sở Nội vụ;
- Lập dự toán kinh phí về nhu cầu thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện thẩm định trình Ủy ban nhân dân quận, huyện;
- Thống kê danh sách các trường hợp thuộc diện được hỗ trợ của địa phương trong từng năm, trình Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét, phê duyệt và kịp thời chi trả chế độ cho các đối tượng;
- Bố trí công tác phù hợp với chuyên môn, tạo môi trường làm việc và tùy điều kiện cụ thể của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi về chỗ ở cho các ứng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Báo cáo sơ kết, tổng kết theo định kỳ và đột xuất khi cần thiết.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Thời gian báo cáo

- Cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo đăng ký nhu cầu (thu hút, đào tạo nâng cao trình độ) gửi về Sở Nội vụ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

- Báo cáo việc thực hiện chính sách một năm hai đợt (đợt 01 từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 7, đợt 02 từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 12 hàng năm).

- Cơ quan, đơn vị gửi Phiếu đánh giá công chức hàng năm của đối tượng thực hiện chính sách này về Sở Nội vụ từ ngày 10 đến ngày 30 tháng 01 hàng năm.

Điều 17. Khen thưởng - Kỷ luật

- Sở Nội vụ tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng theo quy định đối với các cơ quan, đơn vị, quận, huyện, xã, phường, thị trấn và cá nhân thực hiện có hiệu quả chính sách này.

- Cơ quan, đơn vị, quận, huyện, xã, phường, thị trấn và cá nhân có biểu hiện né tránh, bất hợp tác hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo Quy định này, Sở Nội vụ tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xử lý kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 18. Triển khai thực hiện

- Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai và thực hiện Quy định này.

- Giám đốc Sở Tài chính dự toán kinh phí triển khai hiện Chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ.

- Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực đến các đơn vị trong phạm vi quản lý.

- Giao Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính hướng dẫn chi tiết việc thực hiện chính sách này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần thay đổi, bổ sung, Giám đốc Sở Nội vụ tổng hợp đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tô Minh Giới